

TCT Cảng Hàng không Việt Nam (ACV)

Tăng trưởng bền vững, giảm tốc trong ngắn hạn

16/12/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Ngọc Anh
(+84) 24-7303-5333 anhnntn@kbsec.com.vn

3Q2025, ACV ghi nhận doanh thu 6,476 tỷ VND (+15% yoy). LNST đạt 3,210 tỷ VND (+37% yoy)

3Q2025, ACV ghi nhận doanh thu đạt 6,476 tỷ VND (+15% yoy). Trong đó, doanh thu hàng không chiếm tỷ trọng 83%, ghi nhận 5,382 tỷ VND (+15% yoy). Tuy nhiên, LNST ghi nhận 3,210 tỷ VND, tăng 37% yoy do 3Q2024 ghi nhận khoản lỗ tỷ giá 771 tỷ VND trong khi 3Q2025 không ghi nhận lỗ tỷ giá.

Lượt khách qua cảng hàng không Việt Nam duy trì tăng trưởng bền vững giai đoạn từ nay đến 2030

Lượng khách hàng không Việt Nam duy trì đà tăng trưởng bền vững trong dài hạn với động lực từ: (1) chỉ tiêu cho du lịch đi lại tăng đến từ tầng lớp trung lưu gia tăng cùng chính sách thuế thu nhập cá nhân điều chỉnh áp dụng từ giữa 2026, (2) hãng hàng không Việt Nam và quốc tế liên tục mở rộng đội bay và mở mới, khôi phục đường bay thẳng quốc tế và (3) các dự án xây dựng và mở rộng cảng hàng không được gói đầu liên tục đảm bảo dư địa tăng trưởng dài hạn cho ngành.

Việc chuyển giao sân bay Phú Quốc và sân bay Gia Bình khai thác từ 2027 kéo chậm tốc độ tăng trưởng của ACV

Việc chuyển giao sân bay Phú Quốc cho Sun Group vào 2026 và việc sân bay Gia Bình dự kiến đi vào khai thác từ 2027 sẽ tác động làm giảm tốc độ tăng trưởng khách tại các sân bay ACV. Chúng tôi điều chỉnh giảm CAGR giai đoạn 2026-2030 số lượt khách quốc tế/nội địa của ACV xuống lần lượt đạt 8%/4%.

Cảng HKQT Long Thành đảm bảo tiềm năng tăng trưởng dài hạn cho ACV

Cảng HKQT Long Thành GĐ1 đang chuẩn bị đón chuyển bay kỹ thuật đầu tiên, dự kiến chính thức khai thác thương mại từ giữa 2026 và sớm hoạt động trên 80% công suất thiết kế trước 2030. Giai đoạn 2 của dự án kỳ vọng sẽ được đẩy sớm tiến độ, khai thác từ 2032, đảm bảo tiềm năng tăng trưởng dài hạn cho ACV.

Khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 66,500 VND/cổ phiếu

Chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu ACV, giá mục tiêu là 66,500 VND/cổ phiếu, cao hơn 27% so với giá đóng cửa ngày 15/12/2025.

Mua duy trì

Giá mục tiêu	VND 66,500
Tăng/giảm (%)	25.8%
Giá hiện tại (15/12/2025)	VND 52,300
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 63,400
Vốn hóa thị trường (nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	198.7/7.6

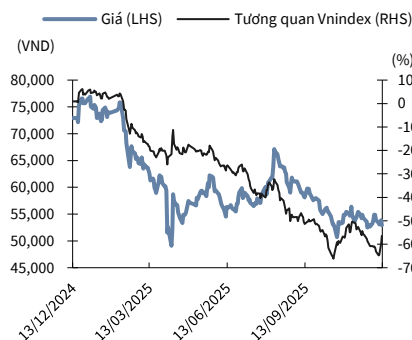
Dữ liệu giao dịch	
Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	4.6%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	47.1/1.8
Sở hữu nước ngoài (%)	2.5%
Cổ đông lớn	Bộ Tài chính (95.4%)

Biến động giá cổ phiếu				
(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	-3	-9	-6	-27
Tương đối	-3	-7	-30	-57

Dự phóng KQKD & định giá

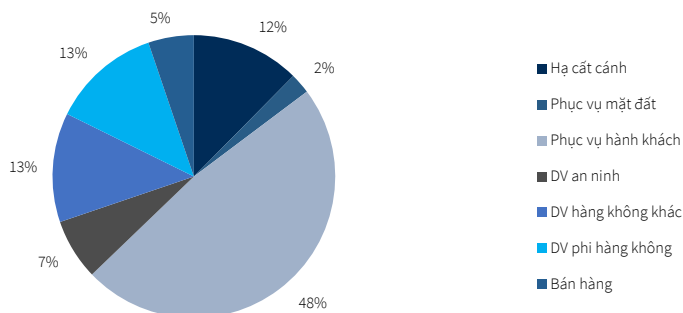
FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	19,998	22,597	25,274	27,429
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	10,467	14,431	14,572	13,713
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	7,222	10,421	10,690	10,063
EPS (VND)	3,318	4,787	2,984	2,809
Tăng trưởng EPS (%)	29	44	-38	-6
P/E (x)	17.5	12.1	19.5	20.7
P/B (x)	2.5	2.1	3.0	2.6
ROE (%)	17	19	17	14
Tỷ suất cổ tức (%)	0	0	0	0

Nguồn: Fiinpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Cơ cấu doanh thu 2024



Nguồn: Báo cáo công ty, KBSV

Hoạt động kinh doanh

ACV hiện đang quản lý, đầu tư và khai thác hệ thống 22 Cảng hàng không trong cả nước, bao gồm 11 Cảng hàng không quốc tế và 11 Cảng hàng không nội địa. Ngành nghề kinh doanh chính của ACV là hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, bao gồm dịch vụ hàng không, dịch vụ phi hàng không và bán hàng.

Điểm nhấn đầu tư

Tăng trưởng bền vững đến từ cả nhóm khách nội địa và quốc tế, tốc độ tăng trung bình dự kiến đạt 4% và 8%/năm giai đoạn 2025-2030.

Quá trình lên HOSE của ACV tiến triển thuận lợi nhờ các tài sản nhà nước đang dần được tách bạch, tạo thuận lợi cho việc hoàn tất cổ phần hóa tài sản khu bay cho phần vốn nhà nước.

Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất và T2 Nội Bài mở rộng từ 2025 và Cảng HKQT Long Thành dự kiến khai thác từ giữa 2026 sẽ tăng công suất ACV 2025/2026 lên 20%/17% yoy.

Chú thích

Chi tiết ở phần dưới của báo cáo

Tham khảo trong báo cáo kỳ trước [tại đây](#)

Chi tiết ở phần dưới của báo cáo

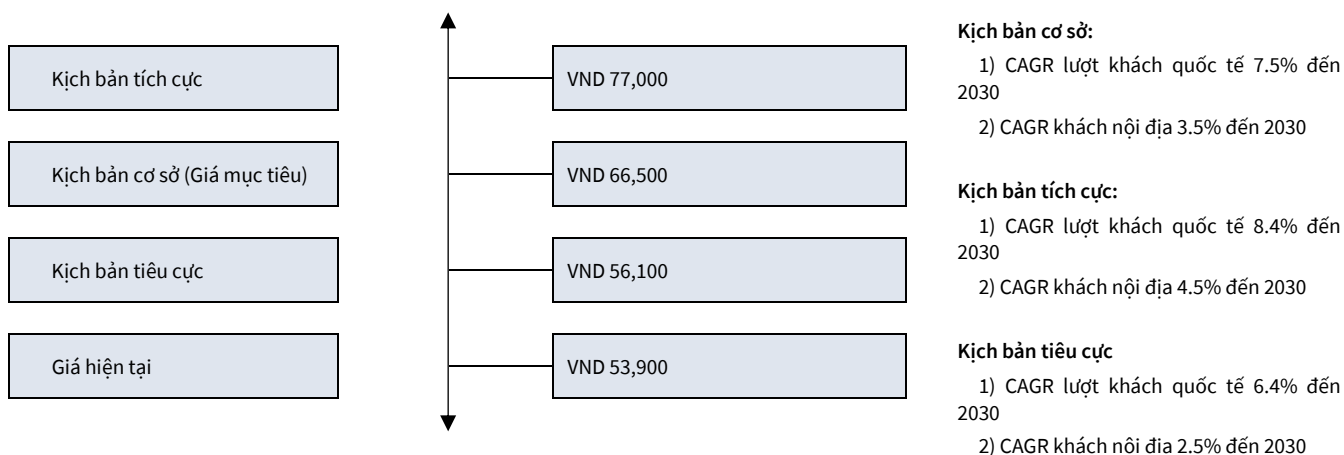
Dự phóng kết quả kinh doanh

(tỷ VND)	Dự phóng của KBSV		Thay đổi với kỳ trước		Dự phóng đồng thuận*		Chênh lệch	
	2025E	2026E	2025E	2026E	2025E	2026E	2025E	2026E
Doanh thu	25,274	27,429	0%	0%	25,430	27,210	-1%	1%
EBIT	14,066	14,186	3%	0%	14,348	13,264	-2%	7%
LNST công ty mẹ	10,690	10,063	5%	-7%	10,764	9,159	-1%	10%

Nguồn: Bloomberg, KBSV ước tính

*Dự phóng đồng thuận: là dự phóng trung bình của các CTCK được Bloomberg tổng hợp và tính toán

Quan điểm định giá



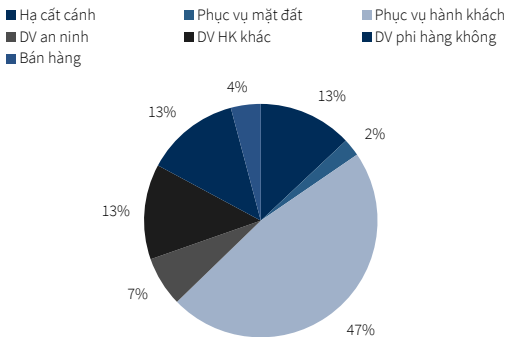
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Bảng 1. Cập nhật Kết quả kinh doanh

(tỷ VND)	Q3/2024	Q3/2025	+/-%YoY	9T2024	9T2025	+/-%YoY	Chú thích
Doanh thu	5,655	6,476	15%	16,834	19,167	14%	Hoàn thành 76% doanh thu kế hoạch 2025 (25,190 tỷ VND)
Hàng không	4,685	5,382	15%	13,883	16,016	15%	9T2025 ghi nhận số lượt khách quốc tế/ nội địa lần lượt ở mức 35/56 triệu lượt, tăng 14%/6% yoy
Phi hàng không	700	846	21%	2,076	2,429	17%	
Bán hàng	288	269	-7%	925	778	-16%	
Lợi nhuận gộp	3,642	3,999	10%	10,702	12,266	15%	
Biên lợi nhuận gộp	64%	62%	-2 ppts	64%	64.0%	0	Biên gộp 3Q2025 giảm do chi phí giá vốn tăng đến từ tăng khấu hao và chi phí vận hành sau khi nhà ga T3 Tân Sơn Nhất đi vào hoạt động từ cuối tháng 4/2025
Thu nhập tài chính	294	372	26%	1,600	884	-45%	Thu nhập tài chính 9T2025 giảm do (1) lãi tiền gửi ngân hàng 9T2025 đạt 467 tỷ VND (-46% yoy) vì tăng đầu tư vào các dự án mới và (2) khoản lãi chênh lệch tỷ giá 517 tỷ ghi nhận trong 9T2024 giảm xuống còn 178 tỷ VND trong cùng kỳ 2025
Chi phí tài chính	-809	-41	-95%	-854	-1058	24%	Chi phí tài chính 9T2025 tăng đến từ khoản lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá cuối kỳ khi tỷ giá JPY/VND cuối 3Q2025 tăng 4.4% ytd
Lợi nhuận từ công ty LD, LK	134	87	-35%	258	259	0%	
SG&A	-385	-453	18%	-1214	-1324	9%	
Lãi/ lỗ từ hoạt động kinh doanh	2,877	3,964	38%	10,492	11,028	5%	
Thu nhập khác	1	11	940%	14	27	93%	
Lợi nhuận trước thuế	2,878	3,975	38%	10,506	11,055	5%	Hoàn thành 102% LNTT kế hoạch 2025 (10,889 tỷ VND)
Lợi nhuận sau thuế	2,339	3,210	37%	8,488	8,936	5%	
LNST công ty mẹ	1,978	2,767	40%	8,479	8,927	5%	
Biên LNST	35%	43%	+8 ppts	50%	47%	-3 ppts	

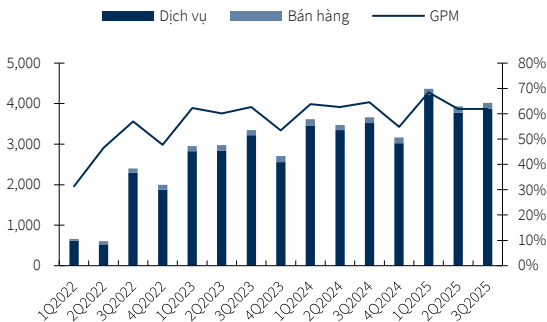
Nguồn: Báo cáo công ty, KBSV

Biểu đồ 2. Cơ cấu doanh thu ACV 3Q2025 (tỷ VND)



Nguồn: ACV, KBSV

Biểu đồ 3. Cơ cấu lợi nhuận (tỷ VND) và biên gộp ACV



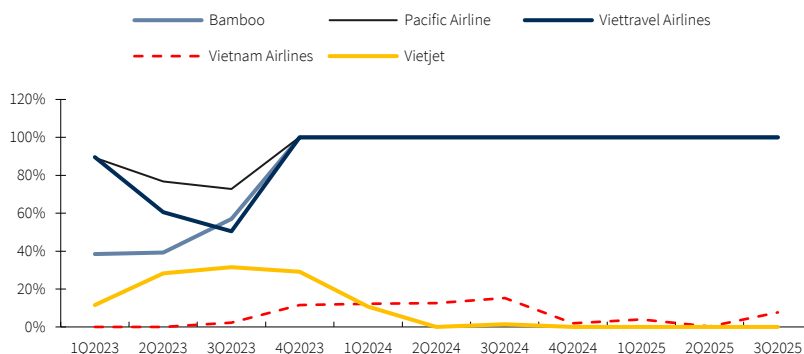
Nguồn: ACV, KBSV

Biểu đồ 4. Tỷ lệ trích lập/tổng nợ xấu theo hãng hàng không

Dù tổng nợ xấu đã cải thiện giảm 40% so với cuối 2024, nợ xấu vẫn là vấn đề lớn với tổng nợ xấu cuối 3Q2025 ở mức 3,816 tỷ VND.

Tỷ lệ trích lập của Bamboo, Pacific Airlines và Vietravel Airlines vẫn đang ở mức 100%, với nợ xấu cuối 3Q2025 lần lượt ở mức 2,573/871/333 tỷ VND.

Trích lập dự phòng của 2 hãng hàng không lớn là Vietnam Airlines & Vietjet Air cải thiện rõ rệt do KQKD tăng trưởng tốt. Mức nợ xấu của HVN đã giảm xuống chỉ còn 1.3 tỷ trong 3Q2025.

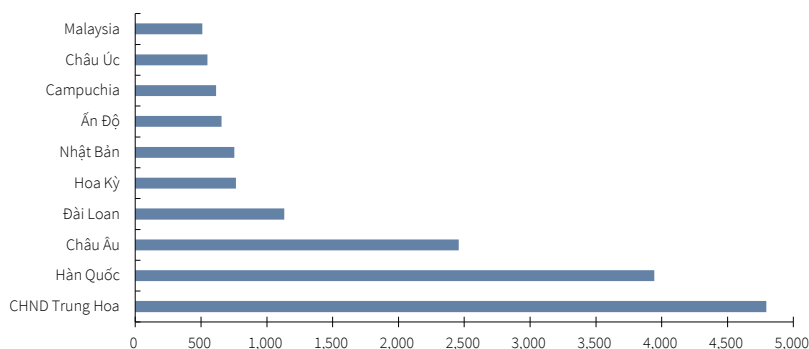


Nguồn: ACV

Biểu đồ 5. 10 quốc gia có lượng khách đến Việt Nam lớn nhất 11T2025 (nghìn người)

Trung Quốc tiếp tục là quốc gia có lượng khách đến Việt Nam lớn nhất trong tháng 11/2025 cũng như 11 tháng đầu năm 2025 với hơn 4.8 triệu khách (+43% yoy), theo sau là Hàn Quốc và Châu Âu với 3.9/2.5 triệu lượt (-4%/+38% yoy).

Về tốc độ tăng trưởng, tổng lượt khách quốc tế tới Việt Nam 11T2025 tăng 21% yoy. Trung Quốc và Ấn Độ là 2 thị trường hồi phục mạnh mẽ dẫn đầu với tốc độ tăng 43%/45% yoy nhờ 1 loạt đường bay thẳng tới Trung Quốc và Ấn Độ được mở mới.



Nguồn: GSO

Lượt khách qua cảng hàng không Việt Nam duy trì tăng trưởng bền vững giai đoạn từ nay đến 2030

10 tháng đầu năm 2025, lượt khách quốc tế và nội địa đường hàng không ghi nhận 38.5 và 61.6 triệu lượt, tăng 11%/4% yoy. Chúng tôi duy trì dự phóng CAGR lượt khách hàng không hàng năm của Việt Nam giai đoạn 2025 – 2030 đạt 8.8%. Khách quốc tế được kỳ vọng tiếp tục là động lực chính, tăng trưởng trung bình 12%/năm, trong khi khách nội địa duy trì mức tăng 5.5%/năm với động lực đến từ:

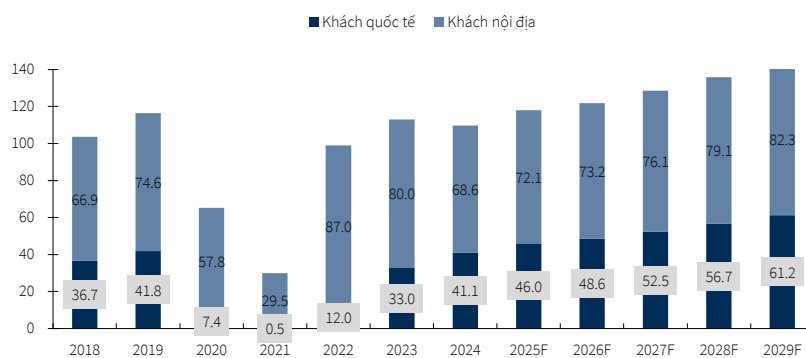
- Chi tiêu cho đi lại du lịch tăng nhờ: (1) sự gia tăng nhanh chóng của tầng lớp trung lưu Việt Nam và (2) chính sách thuế thu nhập cá nhân mới áp dụng từ giữa 2026.
- Các hãng hàng không (HK) liên tục mở mới và khôi phục các đường bay quốc tế. Trong 2H2025, Vietnam Airlines đã mở mới đường bay tới Copenhagen, Phillipines, Vietjet khai thác thêm các đường bay thẳng tới Thành Đô, Tây An (Trung Quốc), Malaysia. Các đường bay nội địa cũng được tăng tần suất và khôi phục (bay Côn Đảo).
- Sân bay T3 Tân Sơn Nhất đã đi vào hoạt động từ tháng 4/2025, nhà ga T2 Nội Bài mở rộng dự kiến bắt đầu khai thác trong nửa cuối tháng 12/2025 và các dự án mở rộng công suất khác đang được ACV triển khai đảm bảo dư địa tăng trưởng dài hạn cho doanh nghiệp.

Việc chuyển giao sân bay Phú Quốc và sân bay Gia Bình khai thác từ 2027 kéo chậm tốc độ tăng trưởng của ACV

Việc chuyển giao Sân bay Phú Quốc (công suất 4 triệu khách/năm) cho Sun Group vào 2026 và sân bay Gia Bình (công suất 30 triệu khách/năm) dự kiến bắt đầu khai thác từ 2027 sẽ tác động làm giảm tốc độ tăng trưởng khách tại các sân bay ACV miền Bắc và miền Nam. Tuy nhiên, việc Sun Group cam kết ưu tiên sử dụng dịch vụ của ACV tại các sân bay khác sẽ bù đắp phần nào lợi nhuận thiếu hụt bằng cách đảm bảo doanh thu dịch vụ mặt đất cho ACV. Cùng với đó, ACV sẽ giảm được áp lực về vốn và tập trung toàn lực vào các dự án chiến lược quốc gia như sân bay Long Thành.

Tốc độ tăng trưởng lượt khách của ACV cũng vì thế mà dự kiến sẽ chậm hơn tốc độ tăng trưởng lượt khách toàn quốc, với CAGR lượt khách quốc tế/nội địa giai đoạn 2026-2030 lần lượt đạt 8%/4%.

Biểu đồ 6. Lưu lượng khách qua cảng hàng không ACV 2018 – 2029 (triệu lượt)



Nguồn: ACCV, KBSV dự phóng

Cảng HKQT Long Thành đảm bảo tiềm năng tăng trưởng dài hạn cho ACV

Đầu tháng 12/2025, các hạng mục khu bay, sân đỗ, đường lăn, hệ thống giao thông nội cảng và nhà ga hành khách tại Cảng HKQT Long Thành GD1 đồng loạt bước vào giai đoạn hoàn thiện cuối cùng. ACV đang hoàn thiện cơ sở không lưu để đón chuyển bay chính thức vào 19/12 tới đây. Khu vực nhà ga hành khách cũng đang gấp rút thi công để kịp mục tiêu đưa Long Thành vào khai thác thương mại từ giữa 2026. Cùng với các công trình hạ tầng kết nối đang được triển khai bao gồm cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Long Thành, một loạt các dự án mới được tỉnh Đồng Nai thông qua (bao gồm cầu Long Hưng, cầu Cát Lái và tuyến metro Bến Thành – Suối Tiên kéo dài đến Long Thành), Cảng HKQT Long Thành dự kiến sẽ nhanh chóng hoạt động ở mức trên 80% công suất vào năm 2030.

Mới đây Bộ xây dựng đang đề nghị tổ chức nghiên cứu đầu tư Long Thành giai đoạn 2 sớm hơn dự kiến (thời điểm nghiên cứu đầu tư dự kiến giai đoạn 2 là từ năm 2028 – 2032 theo Báo cáo tiền khả thi giai đoạn 1) với kịch bản GDP mục tiêu được đề ra từ năm 2026 đạt 2 con số. Việc đẩy nhanh tiến độ giai đoạn 2 sẽ nới rộng dư địa tăng trưởng giai đoạn sau năm 2030 cho ACV, tác động tích cực tới định giá cổ phiếu doanh nghiệp trong dài hạn.

Ảnh 7. Tiến độ sân bay Long Thành (đầu tháng 12/2025)



Nguồn: ACV

Ảnh 8. Tiến độ sân bay Long Thành (đầu tháng 12/2025)



Nguồn: ACV

Bảng 9. Các dự án chủ lực ACV triển khai trong giai đoạn từ nay đến 2030

Dự án	TMDT (tỷ VND)	Công suất hiện tại (triệu khách)	Công suất MR (triệu khách)	Kế hoạch xây dựng	Tiến độ
Long Thành GĐ 1	109,000	0	25	2023-2026	Xây dựng từ cuối tháng 10/2023, Quy mô theo quy hoạch điều chỉnh gồm 2 đường CHC, 1 nhà ga hành khách công suất 25 triệu khách/năm, 1.2 triệu tấn hàng hóa/năm. Hoàn tất chuyển bay kỹ thuật vào 15/12 tới và chính thức khai thác thương mại trong 1H2026.
Long Thành GĐ 2	76,600	0	25	2028-2031	Chưa triển khai
Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất	10,990	30	20	2023-2025	Hoàn thành và chính thức đưa vào khai thác từ tháng 4/2025.
MR nhà ga T2 Nội Bài	4,983	25	5	2023-2025	Dự kiến khánh thành và đưa vào khai thác từ 19/12/2025
Nhà ga T2 Cát Bi - Hải Phòng	3,147	2	5	2024-2026	Khởi công tháng 8/2025. Có phương án dự trù mở rộng lên 10 triệu khách/năm.
Nhà ga T2 - Đồng Hới	1,843	0.5	3	2024-2026	Bao gồm nhà ga hành khách và công trình phụ trợ trên diện tích 1.2 ha, khởi công tháng 4/2025, dự kiến vận hành từ quý 4/2026.
Cảng HKQT Vinh		2.5	0.5-1	2025	Hoàn thành mở rộng sân đỗ máy bay và cải tạo nâng công suất phục vụ của nhà ga T1. Đã tiến hành bay thử nghiệm thành công, chuẩn bị đưa vào khai thác lại trong tháng 12/2025
Mở rộng CHK Cà Mau	2,400	0.3	0.2	2024-2025	Đã nhận bàn giao 100% mặt bằng vào cuối tháng 7/2025. Công suất có thể mở rộng lên 1 triệu khách khi có nhu cầu.

Nguồn: ACV, KBSV tổng hợp

DỰ PHÓNG KQKD & ĐỊNH GIÁ

Bảng 10. Dự phóng Kết quả kinh doanh

(tỷ VND)	2024	2025F	+/-%YoY	2026F	+/-%YoY	Chú thích
Doanh thu	22,597	25,274	12%	27,429	9%	Hoàn thành 100% doanh thu kế hoạch 2025 (25,190 tỷ VND)
Hàng không	18,647	21,094	13%	22,802	8%	Lượt khách quốc tế 2025/2026 đạt 46/48.6 triệu (+12%/6% yoy)
						Lượt khách nội địa 2025/2026 đạt 72.1/73.2 triệu (+5%/2% yoy)
Phi hàng không	2,831	3,238	14%	3,548	10%	
Bán hàng	1,181	1,070	-9%	1,218	14%	
Lợi nhuận gộp	13,873	15,508	12%	15,551	0%	
<i>Biên lợi nhuận gộp</i>	<i>61%</i>	<i>61%</i>	<i>0</i>	<i>57%</i>	<i>-4 pts</i>	Biên gộp giảm do bắt đầu ghi nhận khấu hao từ dự án Long Thành
Thu nhập tài chính	1,739	1,110	-36%	453	-59%	
Chi phí tài chính	-105	-947	805%	-1276	35%	2025 ghi nhận lỗ tỷ giá 698 tỷ VND (giả định JPY/VND cuối 2025 tăng 6% so với đầu năm)
Lợi nhuận từ công ty LD, LK	336	343	2%	350	2%	
SG&A	-1413	-1442	2%	-1365	-5%	Ghi nhận hoàn nhập 150/400 tỷ VND trong 2025/2026
Lãi/ lỗ từ hoạt động kinh doanh	14,431	14,572	1%	13,713	-6%	
Thu nhập khác	33	35	4%	38	9%	
Lợi nhuận trước thuế	14,465	14,607	1%	13,750	-6%	Hoàn thành 134% LNTT kế hoạch 2025 (10,889 tỷ VND)
Lợi nhuận sau thuế	11,677	11,978	3%	11,275	-6%	
LNST công ty mẹ	10,421	10,690	3%	10,063	-6%	
<i>Biên LNST</i>	<i>46%</i>	<i>42%</i>	<i>-4 pts</i>	<i>37%</i>	<i>-5 pts</i>	

Nguồn: Báo cáo công ty, KBSV

Chúng tôi khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 66,500 VND/cổ phiếu

Sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền cho ACV, chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu ACV, giá mục tiêu 66,500 VND/cổ phiếu, tương đương với mức tăng giá tiềm năng 27% so với mức giá đóng cửa 52,300 VND/cổ phiếu ngày 15/12/2025 dựa trên giả định tăng trưởng CAGR giai đoạn 2025 – 2030 của lượt khách quốc tế/ nội địa qua hệ thống cảng hàng không ACV đạt 8%/4%. Cụ thể:

- Chúng tôi điều chỉnh giảm tốc độ tăng trưởng lượt khách quốc tế/ nội địa 2026 của ACV xuống 6%/2% yoy do từ 2026 ACV sẽ không ghi nhận doanh thu từ sân bay Phú Quốc (hiện phục vụ khoảng hơn 5 triệu lượt khách).
- Giai đoạn 2026 – 2030, dự kiến lượt khách quốc tế/nội địa qua các cảng hàng không của ACV sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng trung bình 8% và 4%/năm.
- Giá dịch vụ trung bình cảng hàng không dự kiến sẽ điều chỉnh tăng 2-3% mỗi 3 năm.
- Dự án MR nhà gà T2 Nội Bài hoàn thành và đưa vào khai thác từ 2026, dự án Long Thành giai đoạn 1 và giai đoạn 2 bắt đầu đưa vào khai thác từ giữa 2026 và đầu 2032.

Bảng 11. Tổng hợp giả định

Giả định	Giá trị
Beta	1.14
Lãi suất phi rủi ro	4.80%
Phần bù rủi ro thị trường	8.35%
Chi phí nợ	4%
WACC	11.57%

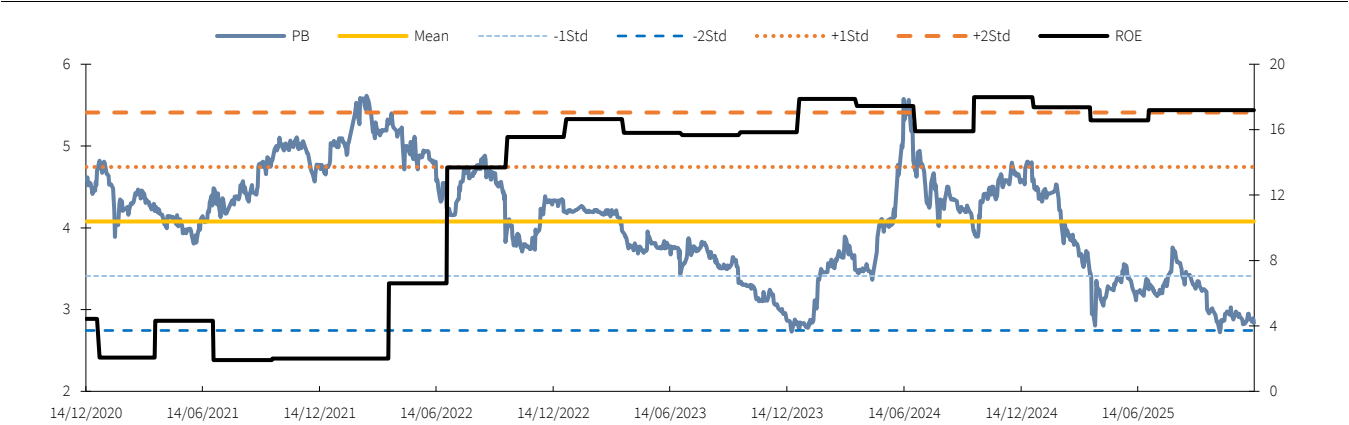
Nguồn: KBSV

Bảng 12. Định giá ACV

(tỷ VND)	2026	2027	2028	2029	2030	2031	2032	2033	2034	2035	2036	2037	2038	2039
EBIT	14,826	15,783	18,543	21,357	22,719	24,068	25,953	29,935	35,161	40,225	44,979	50,170	55,829	61,999
Khấu hao	6,792	14,026	14,141	14,202	14,267	14,337	16,217	18,103	18,192	11,692	11,692	11,692	11,692	11,692
Đầu tư TS cố định	-50,183	-1,631	-1,249	-11,334	-23,628	-45,946	-1,673	-1,812	-1,962	-2,232	-2,419	-2,623	-2,844	-3,086
Tăng vốn lưu động	1,097	-591	24	-1,052	-208	-1,105	129	-1,321	-1,024	-1,682	-570	-1,587	-760	-1,795
Giá trị hiện tại FCFF	-30,433	21,848	22,194	13,519	5,505	-7,699	18,128	17,807	17,731	14,621	14,623	13,936	13,806	13,204
Giá trị dài hạn														134,170
Giá trị doanh nghiệp														282,960
Tiền & tương đương tiền														4,649
Nợ														49,142
Giá trị VCSH														238,467
Cổ phiếu lưu hành (triệu cổ phiếu)														3,583
Giá trị hợp lý (VND/cổ phiếu)														66,500

Nguồn: KBSV

Biểu đồ 13. P/B, ROE lịch sử



Nguồn: Bloomberg

Nguồn: Báo cáo công ty, KBSV

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1&2, Tòa nhà Văn phòng, số 5 Điện Biên Phủ, Phường Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà Vietinbank, số 93 - 95 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Hotline: 1900 1711

Email: info@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(Dựa trên kỳ vọng tăng giá trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(Dựa trên đánh giá triển vọng trong 6 tháng tới)

Tích cực:	Trung lập:	Tiêu cực:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.